



Số/No.: **04**./2025/BC-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày **23** tháng 01 năm 2025
Ho Chi Minh City, January **23**, 2025

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY **REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**

(Năm 2024/ Year 2024)

Kính gửi/To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
The State Securities Commission;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam;
The Vietnam Stock Exchange;
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.
The Ho Chi Minh City Stock Exchange.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT**
Name of company: **VIET DRAGON SECURITIES CORPORATION**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 1 đến Tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.
Address of head office: 1st floor to 8th floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC.
- Điện thoại/Telephone: (028) 6299 2006 Fax: (028) 6291 7986 Email: info@vdsc.com.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: 2.430.000.000.000 đồng/ VND 2,430,000,000,000.
- Mã chứng khoán/Stock symbol: VDS.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
Governance model: General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors and General Director.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.
The implementation of internal audit: Implemented.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)/ Activities of the General Meeting of Shareholders (GMS):

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Information on meetings, resolutions and decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written comments):

Stt. No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/ Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	Nghị quyết số 01/2024/NQ- ĐHĐCĐ <i>Resolution No. 01/2024/NQ- ĐHĐCĐ</i>	08/04/2024	Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua các nội dung: <i>The General Meeting of Shareholders approved following contents:</i> - Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và Kế hoạch kinh doanh năm 2024; <i>The Report on business results of 2023 and Business plan for 2024;</i> - Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024; <i>The Report on activities of the Board of Directors in 2023 and orienting activities in 2024;</i> - Báo cáo đánh giá của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023; <i>The Assessment Report of Independent Members of the Board of Directors on activities of the Board of Directors in 2023;</i> - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024; <i>The Report on activities of the Board of Supervisors in 2023 and orienting activities in 2024;</i> - Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán; <i>The separate and consolidated Audited Financial Statements of FY2023;</i> - Phân phối lợi nhuận năm 2023, Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2024; <i>Profit distribution of 2023 and profit distribution plan for 2024;</i> - Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024; <i>Selection of audit firms for Financial Statements of FY2024;</i> - Báo cáo thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024; <i>Remuneration for the BoD, BoS in 2023 and Remuneration plan for 2024;</i> - Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2024; <i>Plan of shares issuance to increase capital in 2024;</i> - Phát hành và niêm yết Chứng quyền có bảo đảm; <i>Issuing and Listing Covered Warrants;</i> - Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty; <i>Amendments of the Company Charter;</i> - Niêm yết trái phiếu Rong Việt phát hành ra công chúng. <i>Listing RongViet's Public Offering Bonds.</i>

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)/ Board of Directors (2024 Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the Board of Directors (BoD):

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' members	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent members of BoD, Non- executive members of BoD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the (independent) member of BoD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn Mr. Nguyen Mien Tuan	Chủ tịch HĐQT (Chairman)	23/03/2017	
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh Mr. Nguyen Thuc Vinh	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	28/05/2020	
3	Ông Nguyễn Hiếu Mr. Nguyen Hieu	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	23/03/2017	
4	Ông Nguyễn Chí Trung Mr. Nguyen Chi Trung	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	05/04/2022	
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền Mrs. Nguyen Thi Thu Huyen	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (Member of BoD cum General Director)	07/04/2021	
6	Bà Hoàng Hải Anh Mrs. Hoang Hai Anh	Thành viên HĐQT Độc lập (Independent Member of BoD)	28/05/2020	
7	Ông Trần Nam Trung Mr. Tran Nam Trung	Thành viên HĐQT Độc lập (Independent Member of BoD)	05/04/2022	
8	Ông Phạm Hữu Luân Mr. Pham Huu Lun	Thành viên HĐQT (Member of BoD)	06/04/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors (*)	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence
1	Ông Nguyễn Miên Tuấn Mr. Nguyen Mien Tuan	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan 01 session absense due to being an interested party

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' member</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of meetings attended by Board of Directors (*)</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
2	Ông Nguyễn Thúc Vinh <i>Mr. Nguyen Thuc Vinh</i>	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan <i>01 session absense due to being an interested party</i>
3	Ông Nguyễn Hiếu <i>Mr. Nguyen Hieu</i>	24/24	100%	
4	Ông Nguyễn Chí Trung <i>Mr. Nguyen Chi Trung</i>	24/24	100%	
5	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền <i>Mrs. Nguyen Thi Thu Huyen</i>	24/24	100%	
6	Bà Hoàng Hải Anh <i>Mrs. Hoang Hai Anh</i>	24/24	100%	Ủy quyền tham dự 01 cuộc họp <i>Delegation of authority to attend 01 meeting</i>
7	Ông Trần Nam Trung <i>Mr. Tran Nam Trung</i>	24/24	100%	
8	Ông Phạm Hữu Luân <i>Mr. Pham Huu Luan</i>	23/24	95,8%	01 phiên không tham gia vì là người có lợi ích liên quan; Ủy quyền tham dự 01 cuộc họp <i>01 session absense due to being an interested party; Delegation of authority to attend 01 meeting</i>

(*) Bao gồm hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/ *Including the form of collecting written opinions.*

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ *Supervising the Board of Management by the Board of Directors:*

Hội đồng quản trị luôn giám sát chặt chẽ hoạt động của Ban Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo Công ty hoạt động hiệu quả và tuân thủ pháp luật. Đồng thời, Hội đồng quản trị cũng theo dõi sát sao việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của chính Hội đồng quản trị. Trong các phiên họp định kỳ hàng quý, Ban Tổng Giám đốc có trách nhiệm tổng hợp và báo cáo về tình hình hoạt động của Công ty, kết quả thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao, cũng như đánh giá việc thực hiện các nghị quyết và các vấn đề ủy quyền khác bởi Hội đồng quản trị.

The Board of Directors closely supervises the activities of the Board of Management to ensure that the Company operates efficiently and in compliance with the law. Additionally, the Board of Directors

closely monitors the implementation of the resolutions passed by the General Meeting of Shareholders and the Board itself. In the quarterly periodic meetings, the Board of Management is responsible for compiling and reporting on the Company's operations, the results of assigned tasks and authorities, as well as evaluating the implementation of resolutions and other matters delegated by the Board of Directors.

Căn cứ vào quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị, quy chế hoạt động nội bộ, trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã thực hiện công tác giám sát Ban Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực chính sau:

Based on the powers and duties of the Board of Directors and the General Director as stipulated in the Company's Charter, as well as governance and internal operational regulations, in 2024, the Board of Directors supervised the Board of Management in the following key areas:

- Thực hiện kế hoạch kinh doanh: Trong năm 2024, Ban Tổng Giám đốc đã bám sát định hướng hoạt động do Hội đồng quản trị đề ra, có sự chuẩn bị kỹ lưỡng trước các kịch bản diễn biến của thị trường, linh hoạt và chủ động triển khai các giải pháp phù hợp, kịp thời báo cáo, tham mưu để Hội đồng quản trị đưa ra những quyết sách, chỉ đạo và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc thực hiện các kế hoạch kinh doanh do ĐHĐCĐ giao phó.

Business Plan Implementation: In 2024, the Board of Management closely followed the operational direction set by the Board of Directors, thoroughly prepared for various market scenarios, flexibly and proactively implemented appropriate solutions. The Board of Management promptly reported and advised the Board of Directors to make decisions, provide guidance, and support the Board of Management in executing the business plans entrusted by the GMS.

- Tổ chức thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm tài chính 2023 và thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT: Ban Tổng Giám đốc đã quán triệt các định hướng hoạt động từ Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, đồng thời tổ chức triển khai hiệu quả công tác quản trị điều hành và hoạt động kinh doanh, hoàn thành tốt và đầy đủ các nhiệm vụ được giao.

Implementation of the Resolutions of Annual General Meeting of Shareholders FY2023 and the Resolutions, Decisions of the Board of Directors: The Board of Management thoroughly grasped the operational directions from the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, and effectively organized the implementation of governance and business activities, successfully and fully completing the assigned tasks.

- Công tác tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty: Ban Tổng Giám đốc đã tổ chức và điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng các quy định Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Daily operations management: The Board of Management organized and managed the daily operations of the Company in accordance with the Company's Charter and applicable laws.

Thông qua cơ chế kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về cả hoạt động kinh doanh và vận hành, Hội đồng quản trị ghi nhận sự nỗ lực của Ban Tổng Giám đốc cùng đội ngũ cán bộ nhân viên trong việc quản trị điều hành và triển khai hoạt động kinh doanh năm 2024. Ban Tổng Giám đốc đã nhanh chóng điều chỉnh để thích ứng với những biến động phức tạp của thị trường, xây dựng kế hoạch kinh doanh rõ ràng, chuẩn bị chu đáo và linh hoạt trong quản trị. Nhờ đó, Công ty đã vượt qua những biến động và đạt được kết quả kinh doanh tương đối tích cực trong năm 2024, giúp tối đa hóa lợi ích cho cổ đông, tạo ra giá trị và hiệu quả cho khách hàng, đảm bảo quyền lợi người lao động và đóng góp tích cực cho các bên liên quan.

Through the mechanisms of inspection, supervision, and periodic or ad-hoc reporting on both business and operational activities, the Board of Directors acknowledges the efforts of the Board of

Management and the staff in governance and business execution in 2024. The Board of Management swiftly adjusted to adapt to the complex market fluctuations, developed clear business plans, and demonstrated thorough preparation and flexibility in management. As a result, the Company overcame the challenges and achieved relatively positive business outcomes in 2024, maximizing shareholder benefits, creating value and efficiency for customers, ensuring employee rights, and contributing positively to stakeholders.

4. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the Board of Directors' subcommittees:

- Hội đồng Đầu tư: hỗ trợ HĐQT xây dựng chiến lược, chính sách và kế hoạch hoạt động đầu tư; quản lý các hoạt động đầu tư, kinh doanh chứng khoán của Công ty trong năm 2024, gồm đầu tư cổ phiếu niêm yết/chưa niêm yết, đầu tư trái phiếu (FVTPL), các tài sản tài chính sẵn sàng để bán (AFS), các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) và đầu tư dài hạn khác.

Investment Council: Supports the Board of Directors in developing investment strategies, policies and plans; manages the Company's securities investment and trading activities in 2024, including investments in listed/unlisted stocks, bonds (FVTPL), available-for-sale financial assets (AFS), held-to-maturity (HTM) investments, and other long-term investments.

- Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng: hỗ trợ HĐQT trong việc xây dựng và quyết định các chính sách quan trọng liên quan đến lương thưởng, phúc lợi, đồng thời đề xuất việc bổ nhiệm, tái bổ nhiệm và điều chuyển nhân sự quản lý và các vấn đề khác có liên quan về xây dựng, tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty theo ủy quyền của HĐQT. Trong năm 2024, Tiểu ban Nhân sự - Lương - Thưởng đã tổ chức các cuộc họp và đưa ra ý kiến cho nhiều nội dung quan trọng, bao gồm: tuyển dụng mới, bổ nhiệm, tái bổ nhiệm, kiêm nhiệm, điều chỉnh thu nhập cho nhiều chức danh cán bộ quản lý, đề xuất điều chỉnh cơ cấu tổ chức của Trung tâm Phân tích, đồng thời tham mưu Hội đồng quản trị ban hành Quy chế xử lý kỷ luật lao động và kiện toàn bộ máy nhân sự, cơ cấu tổ chức.

Human Resources – Compensation – Reward Subcommittee: Supports the Board of Directors in developing and deciding on important policies related to salary, bonuses and benefits, while also proposing appointments, reappointments, and transfers of management personnel, as well as other issues related to the organization and structuring of the Company's operations as authorized by the Board of Directors. In 2024, the Subcommittee of Human Resources – Compensation – Reward held meetings and provided opinions on key matters, including: new recruitment, appointments, reappointments, concurrent roles, income adjustments for various management positions, proposals for restructuring the Research Center, and advising the Board of Directors on the issuance of the Labor Discipline Regulation and the improvement of the human resources system and organizational structure.

- Tiểu ban Quản trị rủi ro: tham mưu, hỗ trợ HĐQT trong việc xây dựng, đề xuất chiến lược, chính sách quản trị rủi ro, thiết lập các tiêu chuẩn đánh giá và xác định mức độ rủi ro cho toàn Công ty cũng như từng bộ phận; xem xét, đánh giá sự phù hợp và biểu quyết thông qua Chính sách quản lý hạn mức rủi ro định kỳ bán niên, hàng năm; đưa ra những đánh giá độc lập về tính phù hợp và mức độ tuân thủ của các chính sách, quy trình quản trị rủi ro của Công ty, nhằm đảm bảo mọi hoạt động của Công ty diễn ra an toàn, hiệu quả và tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật.

Risk Management Subcommittee: Advises and supports the Board of Directors in developing and proposing risk management strategies and policies, establishing evaluation standards, and determining risk levels for the Company as a whole and for each department; reviews, assesses,

and approves the periodic semi-annual and annual Risk Limit Management Policy; and provides independent evaluations on the appropriateness and compliance of the Company's risk management policies and procedures to ensure all operations are conducted safely, efficiently, and in full compliance with legal regulations.

- Tiểu ban Chiến lược phát triển và chuyển đổi số: hỗ trợ HĐQT trong việc trực tiếp chỉ đạo Ban Dự án Chuyển đổi số và các đơn vị liên quan để định hướng, giám sát và kịp thời truyền tải những chỉ đạo của HĐQT đối với quá trình triển khai các dự án chuyển đổi số, cải tiến, đa dạng hóa bộ sản phẩm dịch vụ, sản phẩm đầu tư một cách bài bản, toàn diện theo chiến lược đã được HĐQT thông qua. Trong năm 2024, Tiểu ban đã tích cực chỉ đạo, định hướng để Ban dự án Chuyển đổi số và các đơn vị liên quan hoàn tất, đưa vào vận hành nhiều dự án quan trọng như: Dự án di dời Trung tâm dữ liệu (Data Center), Dự án Hợp đồng điện tử và Chữ ký số (eContract & eSign), Dự án Platform dành cho Khối Ngân hàng đầu tư (Platform IB), Dự án Hệ thống xử lý Call Margin tự động cho thị trường cơ sở và Dự án Hệ thống giao dịch quỹ mở (Giai đoạn 1),...

Strategic Development and Digital Transformation Subcommittee: Supports the Board of Directors in directly overseeing the Digital Transformation Project Division and related units to guide, monitor, and promptly convey the Board's directives regarding the implementation of digital transformation projects. This includes the systematic and comprehensive enhancement and diversification of service and investment product offerings as approved by the Board of Directors. In 2024, the Subcommittee actively directed and guided the Digital Transformation Project Division and related units to complete and operationalize key projects, such as the Moving Data Center Project, the eContract & eSign Project, the Platform for the Investment Banking Division, the Automated Call Margin Processing System for the primary equity market, and the Open-ended Fund Trading System Project (Phase 1), among others.

- Tiểu ban Phát triển bền vững: Ngày 29/12/2023, Hội đồng quản trị đã ra Quyết định thành lập Tiểu ban phát triển bền vững với vai trò tham mưu, đề xuất cho HĐQT trong việc xây dựng chiến lược, kế hoạch và trực tiếp chỉ đạo, thực hiện các công tác liên quan đến triển khai định hướng phát triển bền vững của Công ty. Năm 2024, Tiểu ban Phát triển bền vững đã tham mưu HĐQT ban hành Quyết định số 57/2024/QĐ-HĐQT về chiến lược phát triển bền vững và kế hoạch triển khai hoạt động phát triển bền vững đến năm 2030 của Rong Viet.

Sustainable Development Subcommittee: On December 29, 2023, the Board of Directors established the Sustainable Development Subcommittee, tasked with advising and proposing to the Board on the development of strategies and plans, as well as directly overseeing and executing initiatives related to the Company's sustainable development direction. In 2024, the Sustainable Development Subcommittee advised the Board of Directors to issue Decision No. 57/2024/QĐ-HĐQT regarding the sustainable development strategy and the implementation plan for sustainable development activities of Rong Viet through 2030.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2024)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (2024 Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	04/2024/QĐ-HĐQT	30/01/2024	V/v Kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm tài chính 2023 <i>Re: Plan for organizing the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2023</i>	100%
2	05/2024/QĐ-HĐQT	07/02/2024	V/v tái bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Tài chính <i>Re: Reappointment of the position of Deputy General Director cum Chief Financial Officer</i>	100%
3	01/2024/NQ-HĐQT	23/02/2024	V/v Điều chỉnh đơn giá thuê văn phòng đối với Tầng 1, 2, 3, 4 và 5 Tòa nhà Viet Dragon <i>Re: Adjustment of Office rental rates for Floor 1, 2, 3, 4, and 5 of Viet Dragon Tower</i>	100%
4	02/2024/NQ-HĐQT	27/02/2024	V/v Ngân hàng TMCP Xuất Nhập Khẩu Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh - PGD Tao Đàn cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh <i>Re: Vietnam Export Import Commercial Joint Stock Bank - Ho Chi Minh City Branch - Tao Dan Transaction Office granting credit limit for business operations</i>	100%
5	03/2024/NQ-HĐQT	28/02/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 1 năm 2024 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for Rong Viet Bonds - First Issue of 2024</i>	100%
6	04/2024/NQ-HĐQT	13/03/2024	V/v Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2023 <i>Re: Approval of matters related to the organization of the Annual General Meeting of Shareholders for Fiscal Year 2023</i>	100%
7	13/2024/QĐ-HĐQT	29/03/2024	V/v Ban hành Quy chế Xử lý kỷ luật lao động <i>Re: Issuance of the Labor Discipline Regulation</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
8	05/2024/NQ-HĐQT	17/04/2024	V/v Thông qua chủ trương ký kết Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và người có liên quan <i>Re: Approval of the policy on signing contracts and transactions between the Company and Related party</i>	100%
9	06/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024 <i>Re: Implementation of the Plan for issuing shares for dividend payment and issuance of shares under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) for 2024</i>	100%
10	07/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 2 năm 2024 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for Rong Viet Bonds - Second Issue of 2024</i>	100%
11	08/2024/NQ-HĐQT	03/05/2024	V/v Mua lại trước hạn Trái phiếu Rong Việt phát hành mã VDSH2324002 <i>Re: Early redemption of Rong Viet Bonds with code VDSH2324002</i>	100%
12	18/2024/QĐ-HĐQT	13/05/2024	V/v Ban hành Quy chế Tài chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rong Việt <i>Re: Issuance of the Financial Regulation of Rong Viet Securities Corporation</i>	100%
13	19/2024/QĐ-HĐQT	22/05/2024	V/v Chốt danh sách cổ đông để phát hành cổ phiếu trả cổ tức và nội dung liên quan đến triển khai đợt phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn người lao động <i>Re: Finalizing the shareholders list for share issuance for dividend payment and related matters for the implementation of the Employee Stock Ownership Plan (ESOP)</i>	100%
14	09/2024/NQ-HĐQT	03/06/2024	V/v đề nghị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa cấp hạn	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh <i>Re: Request for Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam - Nam Ky Khoi Nghia Branch to grant a credit limit for business operations</i>	
15	22/2024/QĐ-HĐQT	07/06/2024	V/v Thông qua kết quả đăng ký mua cổ phiếu phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) năm 2024 và điều chỉnh danh sách cán bộ nhân viên được lựa chọn tham gia chương trình ESOP <i>Re: Approval of the result of share subscription under the Employee Stock Ownership Plan (ESOP) for 2024 and adjustment of the list of employees eligible for the ESOP</i>	100%
16	10/2024/NQ-HĐQT	21/06/2024	V/v thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàng Mai <i>Re: Approval of loan from Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam - Hoang Mai Branch</i>	100%
17	25/2024/QĐ-HĐQT	26/06/2024	V/v Thông qua kết quả phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023 và phương án phân phối cổ phiếu ESOP chưa được phân phối hết <i>Re: Approval of the results of the share issuance for dividend payment 2023 and the plan for distribution of unallocated ESOP shares</i>	100%
18	11/2024/NQ-HĐQT	05/07/2024	V/v Tăng vốn điều lệ Công ty sau đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động <i>Re: Increase in charter capital after the issuance of shares for dividend payment and Employee Stock Ownership Plan (ESOP)</i>	100%
19	31/2024/QĐ-HĐQT	08/07/2024	V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt <i>Re: Amendment of certain provisions in the Organizational and Operational</i>	100%



Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Regulations of Viet Dragon Securities Corporation</i>	
20	38/2024/QĐ-HĐQT	15/07/2024	V/v thay đổi cơ cấu tổ chức Trung tâm Phân tích <i>Re: Restructuring of the organization of Research Center</i>	100%
21	12/2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 3 năm 2024 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for Rong Viet Bonds – Third Issue of 2024</i>	100%
22	13/2024/NQ-HĐQT	15/07/2024	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu Rong Việt phát hành mã VDSH2324003 <i>Re: Early redemption of Rong Viet Bonds with code VDSH2324003</i>	100%
23	39/2024/QĐ-HĐQT	18/07/2024	V/v sửa đổi Điều lệ Công ty <i>Re: Amendment of the Company Charter</i>	100%
24	14/2024/NQ-HĐQT	19/07/2024	V/v Thông qua chủ trương ký kết và thực hiện các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty và các Bên có liên quan <i>Re: Approval of the policy on signing and executing contracts and transactions between the Company and Related parties</i>	100%
25	15/2024/NQ-HĐQT	19/07/2024	V/v Ngân hàng TNHH Indovina tái cấp hạn mức tín dụng phục vụ cho hoạt động kinh doanh <i>Re: Indovina Bank Ltd. re-approval of credit limit for business operations</i>	100%
26	42/2024/QĐ-HĐQT	24/07/2024	V/v sửa đổi một số nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Chứng khoán Rong Việt <i>Re: Amendment of certain provisions in the Organizational and Operational Regulations of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
27	49/2024/QĐ-HĐQT	16/09/2024	V/v Ban hành Quy chế xử lý các sự cố, tình huống khẩn cấp tại CTCP Chứng khoán Rong Việt <i>Re: Issuance of the Emergency response and incident handling</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			<i>Regulations of Rong Viet Securities Corporation</i>	
28	16/2024/NQ-HĐQT	04/10/2024	V/v Thông qua Phương án phát hành Trái phiếu Rong Việt - Lần 4 năm 2024 <i>Re: Approval of the Issuance Plan for Rong Viet Bonds – Fourth Issue of 2024</i>	100%
29	17/2024/NQ-HĐQT	04/10/2024	V/v mua lại trước hạn Trái phiếu Rong Việt phát hành mã VDSH2324004 <i>Re: Early redemption of Rong Viet Bonds with code VDSH2324004</i>	100%
30	18/2024/NQ-HĐQT	18/10/2024	V/v Chủ trương ký kết thỏa thuận giữa Công ty và người có liên quan <i>Re: Approval of the policy on signing agreement between the Company and Related party</i>	100%
31	53/2024/QĐ-HĐQT	18/10/2024	V/v Ban hành Bộ Quy tắc Đạo đức nghề nghiệp của CTCP Chứng khoán Rong Việt <i>Re: Issuance of the Code of Ethics of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
32	54/2024/QĐ-HĐQT	18/10/2024	V/v Ban hành Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Chứng khoán Rong Việt <i>Re: Issuance of the Information Disclosure Regulation of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
33	56/2024/QĐ-HĐQT	11/11/2024	V/v Ban hành Quy chế hoạt động đầu tư tại Công ty Cổ phần chứng khoán Rong Việt <i>Re: Issuance of the Investment Operations Regulation of Viet Dragon Securities Corporation</i>	100%
34	57/2024/QĐ-HĐQT	11/11/2024	V/v Ban hành Chiến lược Phát triển bền vững và Kế hoạch triển khai hoạt động Phát triển bền vững đến năm 2030 <i>Re: Issuance of the Sustainable development strategy and the Implementation plan for Sustainable development activities until 2030</i>	100%
35	60/2024/QĐ-HĐQT	09/12/2024	V/v ban hành quy định phân định thẩm quyền phê duyệt trong quản lý	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
			Dịch vụ Non-prefunding cho Khách hàng tổ chức nước ngoài <i>Re: Issuance of Regulations on delineation of approval authority in managing Non-Prefunding services for foreign institutional clients</i>	

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2024)/ *Board of Supervisors (2024 Annual report):*

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Board of Supervisors (BoS):*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualifications</i>
1	Ông Hồ Tấn Đạt <i>Mr. Ho Tan Dat</i>	Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>	Bổ nhiệm Thành viên BKS và được bầu làm Trưởng BKS từ ngày 28/05/2020 <i>Appointed as a Member of BoS and elected as the Chief Supervisor since 28/05/2020</i>	Thạc sĩ Quản trị Kinh doanh <i>Master's degree in Business Administration</i>
2	Ông Nguyễn Trung Quân <i>Mr. Nguyen Trung Quan</i>	Thành viên BKS <i>Member of BoS</i>	Thành viên BKS từ ngày 05/04/2022 <i>Member of the BoS since 05/04/2022</i>	Luật sư; Cử nhân Kinh tế <i>Lawyer; Bachelor of Economics</i>
3	Bà Nguyễn Bích Diệp <i>Mrs. Nguyen Bích Diep</i>	Thành viên BKS <i>Member of BoS</i>	Thành viên BKS từ ngày 05/04/2022 <i>Member of the BoS since 05/04/2022</i>	Cử nhân Kinh tế; Cử nhân Ngoại ngữ <i>Bachelor of Economics; Bachelor of Foreign Languages</i>

2. Cuộc họp của BKS/ *Meetings of Board of Supervisors:*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Hồ Tấn Đạt <i>Mr. Ho Tan Dat</i>	5/5	100%	100%	

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
2	Ông Nguyễn Trung Quân <i>Mr. Nguyen Trung Quan</i>	5/5	100%	100%	
3	Bà Nguyễn Bích Diệp <i>Mrs. Nguyen Bich Diep</i>	5/5	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị định kỳ, thực hiện vai trò giám sát các hoạt động quản trị của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc. Ban kiểm soát theo dõi chặt chẽ việc thực hiện các kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua và kịp thời đưa ra các đề xuất, đóng góp cho sự phát triển chung của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền lợi của các cổ đông theo quy định pháp luật. Ban kiểm soát đánh giá cao việc HĐQT đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ và thẩm quyền được ĐHĐCĐ giao phó. Ban Tổng Giám đốc cũng đã thực hiện điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày một cách hiệu quả, bảo đảm vận hành thông suốt, an toàn và quản trị rủi ro chặt chẽ.

In 2024, Board of Supervisors attended all the regular meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, fulfilling its role in supervising the governance activities of the Board of Directors and the General Director. Board of Supervisors closely monitored the implementation of the plans approved by the GMS and made timely proposals and contributions to the Company's overall development, while protecting the rights of shareholders in accordance with the law. Board of Supervisors highly appreciated the BoD for successfully completing the tasks and authority entrusted by the GMS. The General Director also effectively managed the daily business operations, ensuring smooth and safe operation and strict risk management.

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc yêu cầu nào từ phía cổ đông, nhà đầu tư liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

In 2024, the Board of Supervisors did not receive any complaints or requests from shareholders or investors regarding the Company's business performance.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Board of Supervisors, Board of Directors, Board of Management and other managers:*

- Sự phối hợp hoạt động giữa BKS, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc được thực hiện trên nguyên tắc đảm bảo sự ổn định, phát triển bền vững của Công ty, đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty. BKS luôn nhận được sự phối hợp chặt chẽ và thường xuyên từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và luôn được tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ kiểm tra, giám sát một cách hiệu quả.

The coordination between the BoS, BoD and Board of Management is carried out based on the principle of ensuring the stability and sustainable development of the Company, while

safeguarding the legal rights of shareholders in accordance with the law and the Company Charter. The BoS consistently receives close and frequent cooperation from the BoD and the Board of Management, and is always provided with favorable conditions to effectively carry out its monitoring and oversight duties.

- BKS thường xuyên đưa ra các ý kiến đóng góp cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc về công tác quản trị điều hành tại các phiên họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp của Công ty.

The Board of Supervisors regularly provides feedback and suggestions to the BoD and Board of Management on governance and operational matters during the BoD's periodic meetings and the Company's meetings.

- Trao đổi, hỗ trợ và đề xuất cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc các công việc cần thực hiện, các cải tiến nhằm nâng cao và tối ưu hóa hiệu quả hoạt động quản trị, điều hành.

Discussing, supporting and proposing to the BoD and Board of Management necessary tasks and improvements to enhance and optimize the effectiveness of governance and management operations.

- Thực hiện các hoạt động kiểm tra, giám sát khác về việc tuân thủ quy định pháp luật hiện hành, Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, rà soát các Báo cáo tài chính quý, bán niên và năm, đồng thời giám sát việc công bố thông tin theo đúng quy định.

Carrying out other inspection and supervision activities to ensure compliance with current legal regulations, the Company Charter and Governance Regulations, inspecting the implementation of the GMS' resolutions, reviewing the quarterly, semi-annual, and annual financial reports, and monitoring the disclosure of information in accordance with regulations.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ Other activities of the Board of Supervisors (if any): Không có/ None.

IV. Ban Tổng Giám đốc/ Board of Management:

STT No.	Thành viên Ban Tổng Giám đốc Members of Board of Management	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn Qualifications	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban Tổng Giám đốc Date of appointment/ dismissal of members of the Board of Management
1	Bà Nguyễn Thị Thu Huyền Mrs. Nguyen Thi Thu Huyen	08/12/1979	Thạc sỹ Kinh tế, chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng Master of Economics, majoring in Finance and Banking	Bổ nhiệm Tổng Giám đốc ngày 08/02/2021 Appointment as CEO on 08/02/2021
2	Ông Lê Minh Hiền Mr. Le Minh Hien	02/06/1977	Cao học chuyên ngành Kế toán Master's Degree, majoring in Accounting	Bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc ngày 08/02/2021 Appointment as Deputy CEO on 08/02/2021

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant:

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualifications</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Bà Dương Kim Chi <i>Mrs. Duong Kim Chi</i>	21/10/1981	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor's Degree in Economics</i>	Bổ nhiệm ngày 08/02/2021 <i>Appointed on 08/02/2021</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, General Director, other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

- Tham gia các buổi tọa đàm, hội thảo chuyên ngành để nâng cao năng lực quản trị/ *Participating in specialized seminars to improve management capacity.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (2024 Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company:

Thông tin chi tiết tại Phụ lục I đính kèm/ *Detailed information in the attached Appendix I.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (2024 Annual report):

Thông tin chi tiết tại Phụ lục II đính kèm/ *Detailed information in the attached Appendix II.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không có/None.**Nơi nhận/ Recipients:**

- Như trên/ *As above;*
- Lưu: VP. HĐQT/ *Archived: BoD office.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
(Sign, full name and seal)



NGUYỄN MIÊN TUẤN

Phụ lục I. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (2024 Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ The list of affiliated people of the Company:

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*) <i>NSH No.*</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1	Nguyễn Miễn Tuấn		Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>					02/01/2007			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>
2	Nguyễn Thúc Vinh		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>					24/03/2008			
3	Nguyễn Hiếu		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>					02/01/2007			
4	Nguyễn Chí Trung		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>					05/04/2022			

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*) <i>NSH No.*</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
5	Nguyễn Thị Thu Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc <i>Member of the BoD cum General Director</i>					18/04/2017			
6	Hoàng Hải Anh		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>					28/05/2020			
7	Trần Nam Trung		Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent Member of the BoD</i>					05/04/2022			
8	Phạm Hữu Luân		Thành viên HĐQT <i>Member of the BoD</i>					06/04/2023			

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*) <i>NSH No.*</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
9	Hồ Tấn Đạt		Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>					28/05/2020			
10	Nguyễn Trung Quân		Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>					05/04/2022			
11	Nguyễn Bích Diệp		Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>					05/04/2022			
12	Lê Minh Hiền		Phó TGĐ kiêm Giám đốc Tài chính <i>Deputy CEO cum Chief Financial Officer</i>					02/01/2007			
13	Dương Kim Chi		Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>					08/02/2021			

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*) <i>NSH No.*</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
14	Đinh Công Minh		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty <i>The person in charge of Corporate governance cum Company secretary</i>					01/10/2021			
15	Phạm Mỹ Linh							02/06/2016			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>
16	Nguyễn Xuân Đô							03/04/2020			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>
17	Nguyễn Hoàng Hiệp							14/06/2021			Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>

STT No.	Tên tổ chức/ cá nhân <i>Name of organization /individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại Công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH(*) <i>NSH No.*</i>	Ngày cấp giấy NSH <i>Date of issue</i>	Nơi cấp <i>Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of starting to be affiliated person/ internal person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan với Công ty/NNB <i>Time of ending to be affiliated person/ internal person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với Công ty <i>Relationship with the Company</i>
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
18	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rộng Việt <i>Viet Dragon Asset Management Corporation</i>			0304746375	22/12/2006	Sở KH&ĐT TP.HCM <i>HCMDepartment of Planning and Investment</i>	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM <i>8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC</i>	Tháng 01/2021 <i>January 2021</i>			Công ty con <i>Subsidiary</i>
19	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rộng Việt <i>Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation</i>	033C028208		1214A/QĐ- LĐLĐ	26/05/2023	Liên đoàn Lao động Quận 1 <i>Labor Federation of District 1</i>	Tầng 1 đến tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM <i>Floor 1 to 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC</i>	24/07/2007			Tổ chức chính trị xã hội của CTCP CK Rộng Việt <i>The socio- political organization of Viet Dragon Securities Corporation</i>

Ghi chú/ Note: số Giấy NSH: số CCCD/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/
Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons:

Trong năm 2024, Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt phát sinh 02 giao dịch, hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt với người có liên quan của Công ty hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ. Cụ thể như sau:

In 2024, Viet Dragon Securities Corporation engaged in 02 transactions/contracts with related parties of the Company or between the Company and major shareholders, internal persons or affiliated persons, as follows:

- (1) Giao dịch Hợp đồng phân phối Chứng chỉ Quỹ mở giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt và công ty con là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt. Chủ trương giao dịch đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết HĐQT số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 17/04/2024.

The transaction of the Distribution of Open-ended fund certificate Agreement between Viet Dragon Securities Corporation and its subsidiary, Viet Dragon Asset Management Corporation. The transaction policy was approved by the Board of Directors according to the Board Resolution No. 05/2024/NQ-HĐQT dated April 17, 2024.

- (2) Giao dịch kí kết thỏa thuận cho mượn tài sản (hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin) giữa Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt và công ty con là Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Rồng Việt. Chủ trương giao dịch đã được HĐQT thông qua theo Nghị quyết HĐQT số 18/2024/NQ-HĐQT ngày 18/10/2024.

The transaction of signing the asset lending agreement (infrastructure and information technology equipment) between Viet Dragon Securities Corporation and its subsidiary, Viet Dragon Asset Management Corporation. The transaction policy was approved by the Board of Directors according to the Board Resolution No. 18/2024/NQ-HĐQT dated October 18, 2024.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: Không có/None.*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects:*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/

Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): Không có/None.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): Không có/None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: Không có/None.*

Phụ lục II. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2024)/ Share transactions of internal persons and their affiliated persons (2024 Annual report):

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ The list of internal persons and their affiliated persons:

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
1	Nguyễn Miên Tuấn		Chủ tịch HĐQT Chairman					41.273.936	16,99%	
1.1	Nguyễn Miên Tâm									Bố đẻ Biological father
1.2	Bùi Thị Em									Mẹ đẻ Biological mother
1.3	Trương Thị An									Mẹ vợ Mother-in-law
1.4	Nguyễn Thanh Loan							1.506.755	0,62%	Vợ Wife
1.5	Nguyễn Miên Tuấn Minh									Con đẻ Biological child
1.6	Nguyễn Miên Hà Minh									Con đẻ Biological child
1.7	Nguyễn Miên Tiến							116.678	0,05%	Em ruột Biological sibling

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
1.8	Đinh Thị Thu Hồng									Em dâu Sister-in-law
1.9	CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset Management Corporation			0304746375	22/12/2006	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM 8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Miên Tuấn là Chủ tịch HĐQT Related organization of which Mr. Nguyen Mien Tuan is the Chairman
1.10	Công ty TNHH VinaCapital Phước Điền			0304980262	10/04/2007	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Số IV.33 Đường B1, Khu đô thị mới Đồng Tăng Long, P. Trường Thạnh, TP. Thủ Đức, TP. HCM IV.33 B1 Street, Dong Tang Long New Urban Area, Truong Thanh Ward, Thu Duc City, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Miên Tuấn là Tổng Giám đốc Related organization of which Mr. Nguyen Mien Tuan is the CEO
2	Nguyễn Thúc Vinh		Thành viên HĐQT Member of BoD					576.256	0,24%	
2.1	Nguyễn Thị Yến									Mẹ đẻ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
										Biological mother
2.2	Nguyễn Văn Lập									Bố vợ Father-in-law
2.3	Nguyễn Thị Minh Nguyệt									Mẹ vợ Mother-in-law
2.4	Nguyễn Thị Thúy Nga									Vợ Wife
2.5	Nguyễn Thục Nghi									Con đẻ Biological child
2.6	Nguyễn Thảo Nghi									Con đẻ Biological child
2.7	Nguyễn Thị Thanh Trúc									Chị ruột Biological sister
2.8	Nguyễn Thúc Khôi									Anh ruột Biological brother
2.9	Nguyễn Thị Đoan Trinh									Chị ruột Biological sister
2.10	Trần Thị Thu Nga									Chị dâu Sister-in-law
2.11	Lai Tây Hớn									Anh rể Brother-in-law
2.12	Bùi Ngọc Hùng									Anh rể Brother-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
2.13	CTCP Quản lý quỹ Rồng Việt Viet Dragon Asset Management Corporation			0304746375	22/12/2006	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	Tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM 8th Floor, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Nguyễn Thúc Vinh là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGĐ Related organization of which Mr. Nguyen Thuc Vinh is the Vice Chairman cum Deputy CEO
3	Nguyễn Hiếu		Thành viên HĐQT Member of the BoD					276.779	0,11%	
3.1	Phạm Thị Hường									Mẹ đẻ Biological mother
3.2	Nguyễn Thị Thu									Mẹ vợ Mother-in-law
3.3	Nguyễn Thị Châu									Vợ Wife
3.4	Nguyễn Trí Dũng									Con đẻ Biological child
3.5	Nguyễn Thị Hồng									Chị ruột Biological sister

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
3.6	Nguyễn Thị Đào									Chị ruột Biological sister
3.7	Nguyễn Mẫn									Anh ruột Biological brother
3.8	Nguyễn Thị Thu									Chị ruột Biological sister
3.9	Nguyễn Thị Thủy									Chị ruột Biological sister
3.10	Nguyễn Thị Oanh									Chị ruột Biological sister
3.11	Nguyễn Thị Yến									Chị ruột Biological sister
3.12	Phan Thị Thủy									Chị dâu Sister-in-law
3.13	Vương Văn Hậu									Anh rể Brother-in-law
3.14	Nguyễn Khánh Hòa									Anh rể Brother-in-law
3.15	Lâm Văn Thắng									Anh rể Brother-in-law
3.16	Nguyễn Hùng Phương									Anh rể Brother-in-law
4	Nguyễn Chí Trung		Thành viên HĐQT					552.500	0,23%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
			Member of the BoD							
4.1	Lê Thị Đông									Mẹ đẻ Biological mother
4.2	Hàng Thu Hoa									Mẹ vợ Mother-in-law
4.3	Thái Yên Hà									Vợ Wife
4.4	Nguyễn Thái Khuê Tú									Con đẻ Biological child
4.5	Nguyễn Thái Minh Tú									Con đẻ Biological child
4.6	Nguyễn Thị Phương Thảo									Em ruột Biological sibling
4.7	Bảo Khiêm									Em rể Brother-in-law
5	Nguyễn Thị Thu Huyền		Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Member of the BoD cum General Director					1.089.002	0,45%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
5.1	Nguyễn Thị Đường									Mẹ đẻ Biological mother
5.2	Đậu Quang Chín									Bố chồng Father-in-law
5.3	Ngô Thị Như									Mẹ chồng Mother-in-law
5.4	Đậu Khánh Thiện									Chồng Husband
5.5	Đậu Quang Đức									Con đẻ Biological child
5.6	Đậu Quang Vinh									Con đẻ Biological child
5.7	Nguyễn Việt Hùng									Anh ruột Biological brother
5.8	Nguyễn Việt Hà									Anh ruột Biological brother
5.9	Phạm Thị Hàm									Chị dâu Sister-in-law
5.10	Lưu Thị Dung									Chị dâu Sister-in-law
6	Hoàng Hải Anh		Thành viên HĐQT độc lập					97.870	0,04%	

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
			Independent Member of the BoD							
6.1	Hoàng Thế Liên									Bố đẻ Biological father
6.2	Châu Thị Minh Nguyệt									Mẹ đẻ Biological mother
6.3	Nguyễn Đình Nam Khánh									Con đẻ Biological child
6.4	Nguyễn Minh Ngọc									Con đẻ Biological child
6.5	Hoàng Thế Đức									Em ruột Biological sibling
6.6	Trịnh Thu Giang									Em dâu Sister-in-law
6.7	Trung tâm Trọng tài Quốc tế Hà Nội (HIAC) Hanoi International Arbitration Center (HIAC)			09/TP/ĐKHD- TT-	15/05/2019	Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội Hanoi Department of Justice	16 ngõ 236 Lê Trọng Tấn, Phường Khương Mai, Quận Thanh Xuân, Hà Nội 16 Alley 236 Le Trong Tan Street, Khuong Mai Ward, Thanh Xuan District, Hanoi			Tổ chức có liên quan với bà Hoàng Hải Anh là Phó Chủ tịch Related organization of which Mrs. Hoang Hai Anh is the Vice Chairwoman

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
6.8	Hiệp hội Kinh doanh Chứng khoán Việt Nam (VASB) Vietnam Securities Business Association (VASB)			29/2003/QĐ - BNV	11/06/2003	Bộ trưởng Bộ Nội vụ Minister of the Ministry of Home Affairs	02, Phố Phan Chu Trinh, Phường Trảng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội 02 Phan Chu Trinh Street, Trang Tien Ward, Hoan Kiem District, Hanoi			Tổ chức có liên quan với bà Hoàng Hải Anh là Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Related organization of which Mrs. Hoang Hai Anh is the Vice Chairwoman and General Secretary
7	Trần Nam Trung		Thành viên HĐQT độc lập Independent Member of the BoD					107.347	0,04%	
7.1	Trần Quang Phụng									Bố đẻ Biological father
7.2	Phạm Thị Hồng									Mẹ đẻ Biological mother
7.3	Trần Thị Kim Hoa									Mẹ vợ Mother-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
7.4	Nguyễn Phương Thào									Vợ Wife
7.5	Trần Nam Phong									Con đẻ Biological child
7.6	Trần Nam Phương									Con đẻ Biological child
7.7	Trần Thị Ngọc Hiếu									Em ruột Biological sibling
7.8	CTCP Tập đoàn Muối Miền Nam Southern Salt Group JSC			0300547185	29/12/2006	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	818A Phạm Văn Đồng, Phường Hiệp Bình Chánh, TP. Thủ Đức, TP.HCM 818A Pham Van Dong Street, Hiep Binh Chanh Ward, Thu Duc City, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Phó Chủ tịch HĐQT kiêm TGD Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the Vice Chairman and CEO
7.9	CTCP Logistics Long Hưng Long Hung Logistics JSC			0312695910	19/03/2014	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	10 Đường số 30, Phường Linh Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM 10 Street 30, Linh Dong Ward, Thu Duc City, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Thành viên HĐQT Related organization of

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
										which Mr. Tran Nam Trung is member of BoD
7.10	CTCP Đầu tư VSC Sài Gòn VSC Saigon Investment JSC			0314271988	03/07/2017	Sở KH&ĐT TP.HCM HCMC Department of Planning and Investment	10 Đường số 30, Phường Linh Đông, TP. Thủ Đức, TP.HCM 10 Street 30, Linh Dong Ward, Thu Duc City, HCMC			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Tổng Giám đốc Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the CEO
7.11	CTCP Muối Vĩnh Hào Vinh Hao Salt JSC			3400404965	31/12/2004	Sở KH&ĐT Tỉnh Bình Thuận Binh Thuan Department of Planning and Investment	Quốc lộ 1A, Xã Vĩnh Hào, huyện Tuy Phong, Tỉnh Bình Thuận National Route 1A, Vinh Hào Commune, Tuy Phong District, Binh Thuan Province			Tổ chức có liên quan với ông Trần Nam Trung là Chủ tịch HĐQT Related organization of which Mr. Tran Nam Trung is the Chairman
8	Phạm Hữu Luân		Thành viên HĐQT Member of the BoD					77.800	0,03%	
8.1	Phạm Hữu Phú									Bố đẻ Biological father

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
8.2	Phạm Mỹ Linh							27.272.018	11,22%	Mẹ đẻ Biological mother
8.3	Phạm Phú Hoàng Triều									Em ruột Biological sibling
8.4	Phạm Hữu Tâm									Em ruột Biological sibling
9	Hồ Tấn Đạt		Trưởng BKS Chief Supervisor					78.623	0,03%	
9.1	Hồ Văn Cấn									Bố đẻ Biological father
9.2	Nguyễn Thị Kim Chi									Mẹ đẻ Biological mother
9.3	Thái Hoài Phong									Bố vợ Father-in-law
9.4	Đào Thị Huệ									Mẹ vợ Mother-in-law
9.5	Thái Thị Xuân Thảo									Vợ Wife
9.6	Hồ Nhật Quân									Con đẻ Biological child
9.7	Hồ Nhật Huy									Con đẻ Biological child

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
9.8	Hồ Thị Hồng Thắm									Chị ruột Biological sister
9.9	Hồ Như Ý									Anh ruột Biological brother
9.10	Võ Minh Thận									Anh rể Brother-in-law
9.11	Nguyễn Thị Bạch Yến									Chị dâu Sister-in-law
10	Nguyễn Trung Quân		Thành viên BKS Member of the BoS					76.000	0,03%	
10.1	Trần Đức Tuấn									Bố vợ Father-in-law
10.2	Võ Thị Hồng									Mẹ vợ Mother-in-law
10.3	Trần Thị Minh Huấn									Vợ Wife
10.4	Nguyễn Trần Minh Anh									Con đẻ Biological child
10.5	Nguyễn Minh Khang									Con đẻ Biological child
10.6	Nguyễn Thị Phương Dung									Chị ruột Biological sister

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
10.7	Nguyễn Thị Phương Lan									Chị ruột Biological sister
10.8	Nguyễn Đình Trung Hưng									Anh ruột Biological brother
10.9	Nguyễn Trung Nhân									Anh ruột Biological brother
10.10	Võ Minh Hùng									Anh rể Brother-in-law
10.11	Mã Thị Ngọc Huyền									Chị dâu Sister-in-law
10.12	Huỳnh Vĩnh Phạm Uyên									Chị dâu Sister-in-law
11	Nguyễn Bích Diệp		Thành viên BKS Member of the BoS					74.000	0,03%	
11.1	Lê Thị Quỳnh Hương									Mẹ đẻ Biological mother
11.2	Vũ Thị Thu Hà									Mẹ chồng Mother-in-law
11.3	Nguyễn Duy Hưng									Chồng Husband
11.4	Nguyễn Gia Bách									Con đẻ Biological child

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
11.5	Nguyễn Gia Hiển									Con đẻ Biological child
11.6	Nguyễn Thùy Dương									Em ruột Biological sibling
11.7	Trịnh Thái Duy									Em rể Brother-in-law
12	Lê Minh Hiền		Phó TGĐ kiêm Giám đốc Tài chính Deputy CEO cum Chief Financial Officer					416.850	0,17%	
12.1	Trần Lê Viên									Mẹ đẻ Biological mother
12.2	Dương Diên									Bố vợ Father-in-law
12.3	Trịnh Thị Tơ									Mẹ vợ Mother-in-law
12.4	Dương Thị Ngọc Tâm									Vợ Wife
12.5	Lê Ngọc Thục Đoan									Con đẻ Biological child
12.6	Lê Lan Chi									Con đẻ Biological child

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/ Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
12.7	Lê Minh Đạo									Anh ruột Biological brother
12.8	Lê Hoàng Yến									Chị ruột Biological sister
12.9	Lê Minh Hạnh									Em ruột Biological sibling
12.10	Lương Thị Ngọc Hà									Chị dâu Sister-in-law
12.11	Nguyễn Đức Mẫn									Anh rể Brother-in-law
12.12	Đào Thị Duyên An									Em dâu Sister-in-law
13	Dương Kim Chi		Kế toán trưởng Chief Accountant					144.675	0,06%	
13.1	Dương Tôn Bảo									Bố đẻ Biological father
13.2	Phạm Thị Hồng Cúc									Mẹ đẻ Biological mother
13.3	Đình Văn Kha									Bố chồng Father-in-law
13.4	Nguyễn Thị Mến									Mẹ chồng Mother-in-law

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
13.5	Đinh Ngọc Anh									Chồng Husband
13.6	Đinh Dương Mai Anh									Con đẻ Biological child
13.7	Đinh Dương Bảo Khang									Con đẻ Biological child
13.8	Dương Nguyệt Hà									Chị ruột Biological sister
13.9	Dương Kim Ngân									Em ruột Biological sibling
13.10	Nguyễn Lý Phi Long		Anh rể							Anh rể Brother-in-law
14	Đinh Công Minh		Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty The person in charge of Corporate governance cum Company secretary					144.500	0,06%	
14.1	Đinh Quang Tuấn									Bố đẻ Biological father
14.2	Hắc Thị Ve									Mẹ đẻ

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại Công ty (nếu có) Position at the Company (if any)	Số CCCD/ Hộ chiếu ID/Passport No.	Ngày cấp Date of issue	Nơi cấp Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú/Note (Mối quan hệ với người nội bộ/ Relationship with internal person)
										Biological mother
14.3	Nguyễn Phương Thảo									Bố vợ Father-in-law
14.4	Bùi Thị Phương Dung									Mẹ vợ Mother-in-law
14.5	Nguyễn Bùi Thanh Phụng									Vợ Wife
14.6	Đinh Thái Thanh Bình									Em ruột Biological sibling
14.7	Trần Thị Như Huỳnh									Em dâu Sister-in-law
15	Công đoàn Cơ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation	033C028208		1214A/QĐ- LĐLD	26/05/2023	Liên đoàn Lao động Quận 1 Labor Federation of District 1	Tầng 1 đến tầng 8 Tòa nhà Viet Dragon, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM Floor 1 to 8, Viet Dragon Tower, 141 Nguyen Du, Ben Thanh Ward, District 1, HCMC	3.397	0,001%	

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
1	Nguyễn Miên Tuấn	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman</i>	36.587.925	17,42%	41.273.936	16,99%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
2	Nguyễn Thúc Vinh	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	251.620	0,12%	576.256	0,24%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
3	Nguyễn Hiếu	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	210.099	0,10%	276.779	0,11%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
4	Nguyễn Chí Trung	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	180.000	0,09%	552.500	0,23%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
5	Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên HĐQT kiêm TGD <i>Member of BoD and General Director</i>	921.975	0,44%	1.089.002	0,45%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
6	Hoàng Hải Anh	Thành viên HĐQT độc lập	36.000	0,02%	97.870	0,04%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
		Independent member of BoD					Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.
7	Trần Nam Trung	Thành viên HĐQT độc lập <i>Independent member of BoD</i>	26.500	0,01%	107.347	0,04%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
8	Phạm Hữu Luân	Thành viên HĐQT <i>Member of BoD</i>	0	0%	77.800	0,03%	Thực hiện quyền mua ESOP. <i>Exercising the ESOP rights.</i>
9	Hồ Tấn Đạt	Trưởng BKS <i>Chief Supervisor</i>	50.066	0,02%	78.623	0,03%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
10	Nguyễn Trung Quân	Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>	36.000	0,02%	76.000	0,03%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
11	Nguyễn Bích Diệp	Thành viên BKS <i>Member of the BoS</i>	28.000	0,01%	74.000	0,03%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
12	Lê Minh Hiền	Phó TGĐ kiêm Giám đốc Tài chính	359.660	0,17%	416.850	0,17%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i>

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
		Deputy CEO cum Chief Financial Officer					- Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
13	Dương Kim Chi	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>	10.023	0,005%	144.675	0,06%	- Bán cổ phiếu/ <i>Selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
14	Đình Công Minh	Người phụ trách quản trị Công ty kiêm Thư ký Công ty <i>The person in charge of Corporate governance cum Company secretary</i>	51.005	0,02%	144.500	0,06%	- Mua, bán cổ phiếu/ <i>Buying, selling stocks.</i> - Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu/ <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>
15	Nguyễn Thanh Loan	Vợ ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Wife of Mr. Nguyen Mien Tuan – Chairman</i>	1.351.350	0,64%	1.506.755	0,62%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Receiving stock dividend.</i>
16	Nguyễn Miên Tiến	Em ruột ông Nguyễn Miên Tuấn - Chủ tịch HĐQT <i>Biological sibling of Mr. Nguyen Mien Tuan – Chairman</i>	57.200	0,03%	116.678	0,05%	Thực hiện quyền mua ESOP, nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Exercising the ESOP rights and receiving stock dividend.</i>

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	
17	Nguyễn Xuân Đô	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	34.807.500	16,58%	38.810.362	15,97%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Receiving stock dividend.</i>
18	Nguyễn Hoàng Hiệp	Cổ đông lớn <i>Major shareholder</i>	34.807.500	16,58%	38.810.362	15,97%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Receiving stock dividend.</i>
19	Phạm Mỹ Linh	Mẹ ruột ông Phạm Hữu Luân – thành viên HĐQT, Cổ đông lớn <i>Biological mother of Mr. Pham Huu Luan – Member of BoD, Major shareholder</i>	24.459.209	11,65%	27.272.018	11,22%	Nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Receiving stock dividend.</i>
20	Công đoàn Cơ sở Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt <i>Local Trade Union of Viet Dragon Securities Corporation</i>	Tổ chức chính trị xã hội của CTCP Chứng khoán Rồng Việt <i>The socio-political organization of Viet Dragon Securities Corporation</i>	1.398	0,0006%	3.397	0,001%	Nhận cổ phiếu lẻ xử lý theo phương án phát hành; nhận cổ tức bằng cổ phiếu. <i>Receiving odd-lot shares handled according to the issuance plan; receiving stock dividend.</i>

